



PSI

CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

BÁO CÁO KINH TẾ VĨ MÔ

QUÝ 3.2022

Người thực hiện: Vũ Thị Ngọc Lê

Ngày 07/10/2022



www.psi.vn

CÁC TỔ CHỨC DỰ BÁO HẠ TRIỂN VỌNG TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ THẾ GIỚI

- **Ngành sản xuất tiếp tục thu hẹp do nhu cầu suy giảm.** Châu Á và châu Âu có tháng thứ 2 liên tiếp chứng kiến ngành sản xuất thu hẹp trong khi Mỹ thể hiện được sức chống chịu nhờ nhu cầu trong nước tăng nhẹ.
- **Giá năng lượng gia tăng áp lực lên lạm phát.** Giá hàng hóa năng lượng tăng trở lại khi OPEC+ quyết định cắt giảm sản lượng và nhu cầu khí đốt sưởi ấm tăng mạnh tại châu Âu vào mùa đông.
- **Thị trường ngoại hối biến động.** USD hạ nhiệt giúp các đồng tiền khác hồi phục nhẹ.
- **Các tổ chức dự báo tiếp tục hạ dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới** cho năm 2022 và 2023.

KINH TẾ VIỆT NAM BẬT MẠNH TỪ MỨC NỀN THẤP CÙNG KỲ

- **Tăng trưởng GDP quý 3/2022 đạt 13.67% YoY.**
- **Ngân hàng Nhà nước kiểm soát tốt lạm phát,** kỳ vọng lạm phát cả năm quanh mức 4%.
- **Tỷ giá USD tiếp tục tăng,** NHNN tăng lãi suất điều hành và giữ lãi suất liên ngân hàng ở mức tương đối cao thu hẹp chênh lệch lãi suất USD và VND, hỗ trợ ổn định tỷ giá.
- **Thanh khoản hệ thống ngân hàng thấp.** NHNN duy trì thanh khoản hệ thống ở mức thấp và lãi suất liên ngân hàng ở quanh vùng 4.5%-5.5% làm giảm bớt áp lực lên VND.
- **Mặt bằng lãi suất tăng mạnh.** Lãi suất huy động của các NHTM tăng mạnh ở tất cả các kỳ hạn, đặc biệt là kỳ hạn ngắn cho thấy thanh khoản hệ thống ở mức thấp. Môi trường lãi suất cao sẽ gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong thời gian sắp tới.



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

THẾ GIỚI



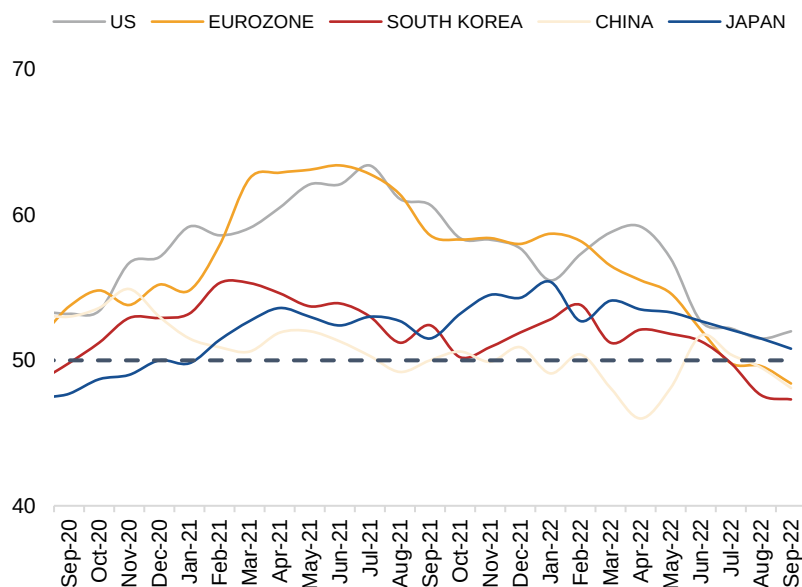
SẢN XUẤT THU HẸP DO NHU CẦU GIẢM



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

PMI sản xuất toàn cầu tháng 9 giảm xuống dưới ngưỡng 50 điểm lần đầu tiên kể từ tháng 6/2020, về mức 49.8 do cả sản lượng và số lượng đơn hàng mới tiếp tục giảm sâu hơn trong khi tồn kho thành phẩm tăng lên vì hàng hóa bán chậm hơn bất chấp những tháng cuối năm là mùa cao điểm sản xuất để phục vụ mua sắm và tiêu dùng trong các kỳ nghỉ và dịp lễ hội.

PMI sản xuất của EU và các nước châu Á tiếp tục thu hẹp



Nguồn: S&P Global, Bloomberg, PSI tổng hợp

Châu Âu và châu Á tiếp tục thu hẹp sản xuất. Khảo sát của S&P Global cho thấy hầu hết các nền kinh tế châu Á đều thu hẹp sản xuất do nhu cầu yếu từ phía Trung Quốc và các nước phát triển cộng thêm chi phí đầu vào tiếp tục duy trì ở mức cao.

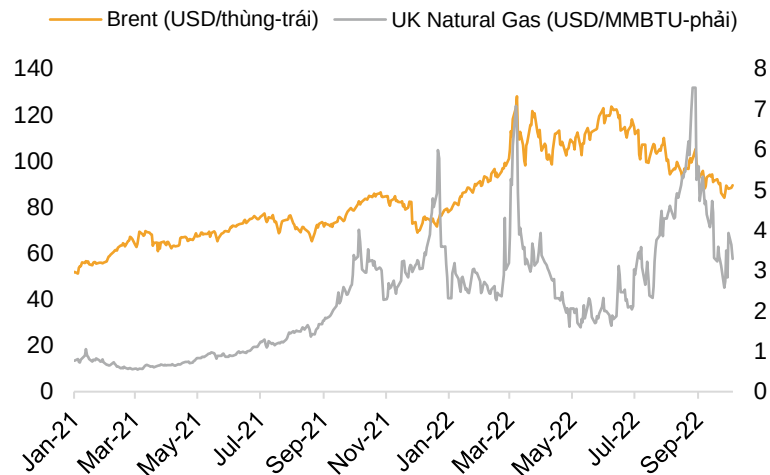
PMI Mỹ cải thiện với sản lượng và số đơn hàng mới tăng trở lại và áp lực chi phí giảm bớt.

Ngành sản xuất của Mỹ duy trì tháng thứ 27 liên tiếp mở rộng với PMI tháng 9 đạt 52 điểm, nhỉnh hơn so với con số ước tính 51.8 điểm. Tuy nhiên, mức tăng của sản lượng và đơn hàng mới là tương đối thấp và số lượng đơn hàng xuất khẩu tiếp tục giảm sâu hơn trong bối cảnh nền kinh tế thế giới khó khăn và đồng USD mạnh lên đáng kể.

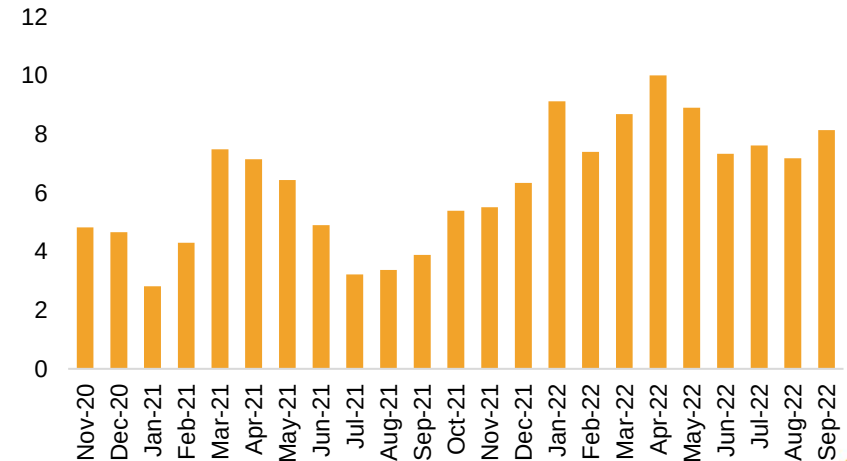
Giá dầu tăng trở lại sau một thời gian giảm từ đỉnh. Trong tháng 9, giá dầu thô bình quân đã giảm 7%-8% do lo ngại nhu cầu giảm khi kinh tế thế giới suy yếu nhưng đã lập tức tăng trở lại sau khi OPEC+ quyết định cắt giảm sản lượng 2 triệu thùng/ngày sau cuộc họp ngày 5/10.

Khí đốt tại châu Âu dự báo tiếp tục tăng chóng mặt. Nhu cầu khí đốt của châu Âu tăng 14.5% ngay khi mùa đông vừa mới bắt đầu trong khi khu vực này cần tiết kiệm 15-20% năng lượng tiêu thụ với nguồn cung hiện tại. Mùa đông năm nay được dự báo là sẽ lạnh hơn và nhu cầu sưởi ấm có thể sẽ khiến cho mục tiêu tiết kiệm năng lượng là bất khả thi và khiến giá khí đốt toàn thế giới tăng mạnh khi châu Âu và châu Á tranh giành nguồn cung khí đốt tự do.

Giá năng lượng tăng trở lại



Nhập khẩu LNG vào các nước Tây Âu tăng lên khi mùa đông tới (triệu tấn)



Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

Dollar Index hạ nhiệt từ vùng đỉnh 20 năm khi các nhà đầu tư kỳ vọng đà tăng lãi suất của FED sẽ chậm lại và số liệu việc làm tháng 8 của Mỹ thấp nhất trong vòng 2 năm rưỡi. Các đồng tiền khác nhờ vậy cũng đã tăng giá nhẹ sau thời gian giảm sâu.

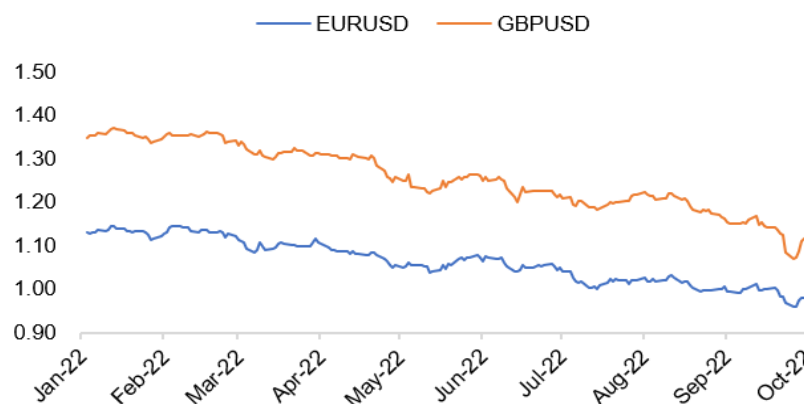
Tuy nhiên, chỉ số Dollar Index vẫn tiếp tục duy trì trên mức 110 điểm. EUR, GBP đã mất giá 13.1% và 16.8% tính từ đầu năm nay. CNY vẫn chưa thể lấy lại mốc 7 CNY đổi 1 USD. JPY là một trong những đồng tiền mạnh mất giá nhanh nhất so với USD (-25.6% YTD) do chính sách tiền tệ giữa 2 quốc gia trái ngược.

Diễn biến khó lường của thị trường ngoại hối sẽ tiếp tục gia tăng áp lực lên tỷ giá USD/VND và gây khó khăn cho Ngân hàng Nhà nước trong việc điều hành tỷ giá.

US Dollar Index lùi khỏi mức đỉnh 20 năm



EUR và GBP tăng giá nhẹ so với USD



Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

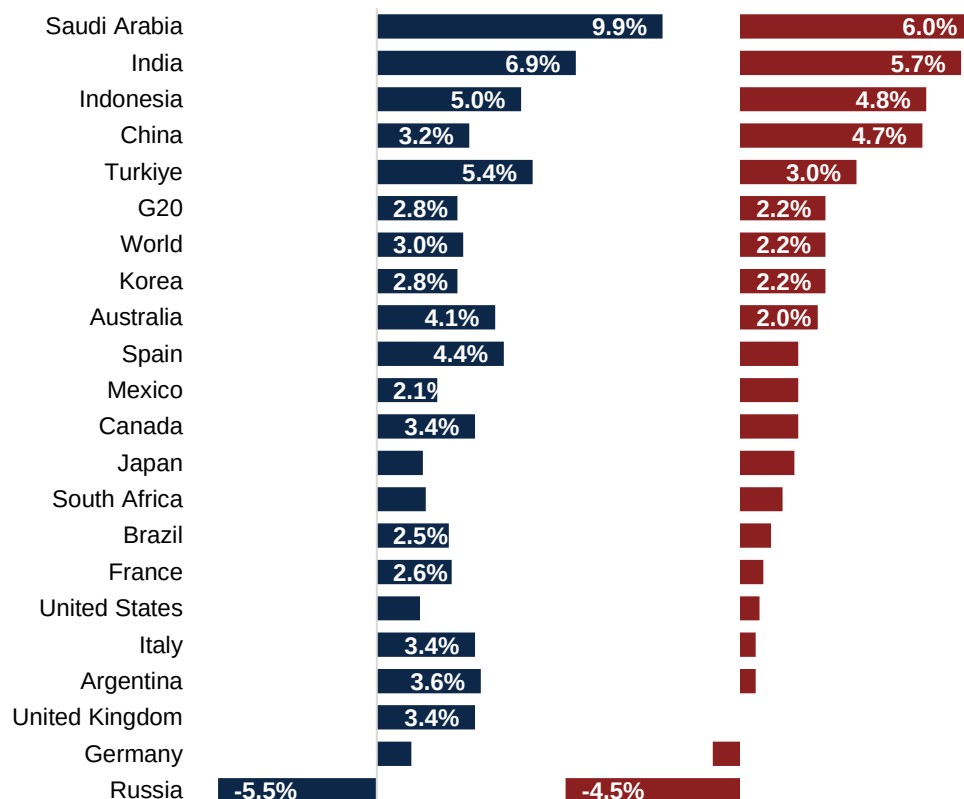
RỦI RO SUY THOÁI NGÀY CÀNG TĂNG



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

Dự báo tăng trưởng GDP thực tế năm 2022 và 2023

% YoY



Nguồn: OECD Economic Outlook, PSI tổng hợp

Báo cáo triển vọng kinh tế thế giới cập nhật tháng 9 của OECD dự báo kinh tế thế giới năm 2023 sẽ tăng trưởng chậm hơn năm 2022. Các quốc gia có nền kinh tế phụ thuộc vào xuất khẩu dầu mỏ (trừ Nga) chứng kiến tăng trưởng mạnh trong nhờ hưởng lợi từ việc giá dầu tăng nhưng tốc độ tăng sẽ chậm dần.

Các quốc gia mới nổi cũng có mức tăng trưởng tương đối cao tuy nhiên cũng chịu ảnh hưởng từ việc nhu cầu toàn thế giới suy giảm.

Nhóm các quốc gia phát triển chịu tác động nặng nề của lạm phát sẽ tăng trưởng chậm dù lạm phát được dự báo sẽ hạ nhiệt trong năm 2023.

Nga ngấm đòn từ các lệnh trừng phạt của phương Tây khiến tăng trưởng kinh tế cả 2022 và 2023 đều âm.

RỦI RO SUY THOÁI NGÀY CÀNG TĂNG

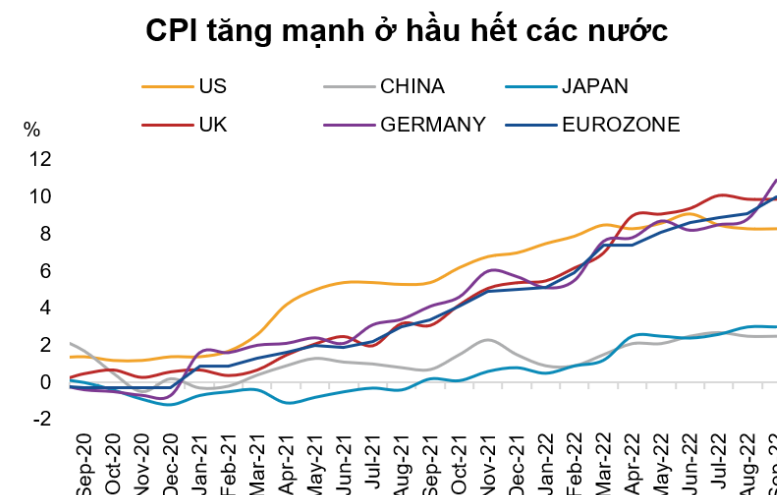


CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

Căng thẳng địa chính trị leo thang với việc Nga và phương Tây liên tiếp trừng phạt kinh tế lẫn nhau kết hợp với sự cứng rắn của Trung Quốc trong phòng chống dịch Covid-19 khiến cho nền kinh tế thế giới chịu nhiều rủi ro. Thêm vào đó, lạm phát cao khiến cho NHTW các nước phải lập tức mạnh tay thắt chặt tiền tệ khiến quá trình hồi phục bị cản trở và một cuộc hạ cánh cứng là gần như không thể tránh khỏi.

Vì vậy, các tổ chức dự báo liên tục hạ triển vọng tăng trưởng kinh tế thế giới trong năm 2022 và 2023 sau mỗi lần đánh giá lại.

Tổ chức dự báo	Dự báo cũ		Dự báo mới	
	2022	2023	2022	2023
Fitch Ratings	2.90%	2.70%	2.40%	1.70%
KPMG	3.30%	2.50%	2.70%	1.90%
Euromonitor	3.10%	3.10%	3.00%	2.90%
IMF	3.60%	3.60%	3.20%	2.90%
World bank	4.10%	3.20%	2.90%	3.0%



Nguồn: PSI tổng hợp



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.



VIỆT NAM

GDP TĂNG TRƯỞNG VƯỢT BẬC TỪ NỀN THẤP



CHỨNG KHOÁN ĐẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

Tăng trưởng kinh tế quý 3.2022 của Việt Nam đạt 13.67% YoY từ mức nền thấp của năm 2021. Tăng trưởng kinh tế được dẫn dắt bởi lĩnh vực công nghiệp và sự phục hồi nhanh chóng của bán lẻ, dịch vụ ăn uống, du lịch và giải trí.

- Ngành sản xuất của Việt Nam liên tục mở rộng nhờ số lượng đơn hàng mới tương đối dồi dào. Sản xuất công nghiệp 9 tháng tăng trưởng 9.6% YoY.
- Xuất khẩu tăng trưởng 17.3% so với cùng kỳ và cán cân thương mại lũy kế 9 tháng thặng dư 6.3 tỷ USD, đóng góp tích cực vào tăng trưởng GDP.
- Dòng vốn quốc tế tiếp tục đổ vào Việt Nam nhờ môi trường vĩ mô ổn định. Vốn FDI thực hiện 9 tháng ước đạt 15.43 tỷ USD, tăng 11.6% so với cùng kỳ.

Bức tranh kinh tế Việt Nam 9 tháng năm 2022 thể hiện nhiều mảng sáng

Chỉ tiêu	Sep-21	Oct-21	Nov-21	Dec-21	Jan-22	Feb-22	Mar-22	Apr-22	May-22	Jun-22	Jul-22	Aug-22	Sep-22
GDP (%Ytd)	(6.17)			2.58			5.03		6.42				8.83
IIP (%Ytd)	4.1	3.3	3.6	4.8	2.4	5.4	6.4	7.5	8.3	8.7	8.8	9.4	9.6
PMI	40.2	52.1	52.2	52.5	53.7	54.3	51.7	51.7	54.7	54.0	51.2	52.7	52.5
CPI (%Ytd)	1.8	1.8	1.8	0.2	1.9	1.7	1.9	2.1	2.3	2.4	2.5	2.6	2.7
Tổng mức bán lẻ hàng hóa (%Ytd)	(7.1)	(8.6)	(8.7)	(3.8)	1.3	1.7	1.6	4.3	6.3	11.7	11.9	15.1	16.8
Vốn FDI thực hiện (%Ytd)	(3.5)	(4.1)	(4.2)	(1.2)	6.8	7.2	7.8	7.6	7.8	8.9	10.2	10.5	11.6
Vốn đầu tư công (%Ytd)	0.4	18.6	25.3	3.2	13.5	10.4	10.6	9.1	9.5	10.1	11.9	16.9	19.6
Xuất khẩu (%YoY)	(0.6)	0.2	18.5	24.8	1.6	10.2	17.1	25.5	18.0	20.7	9.8	28.2	10.8
Nhập khẩu (%YoY)	9.5	7.7	20.7	14.6	11.5	21.9	14.8	16.9	15.4	16.5	4.9	13.6	8.0
Cán cân thương mại (triệu USD)	500.0	1,100.0	225.0	670.0	(500.0)	(2,332.4)	2,048.9	849.1	(1,698.1)	610.6	74.4	3,858.9	1,140.0
Lãi suất ON (%)	0.65	0.65	0.64	1.12	2.42	2.68	2.23	1.85	1.41	0.45	1.81	3.46	4.78

Nguồn: GSO, PSI tổng hợp

SẢN XUẤT MỞ RỘNG THÁNG THỨ 12 LIÊN TIẾP

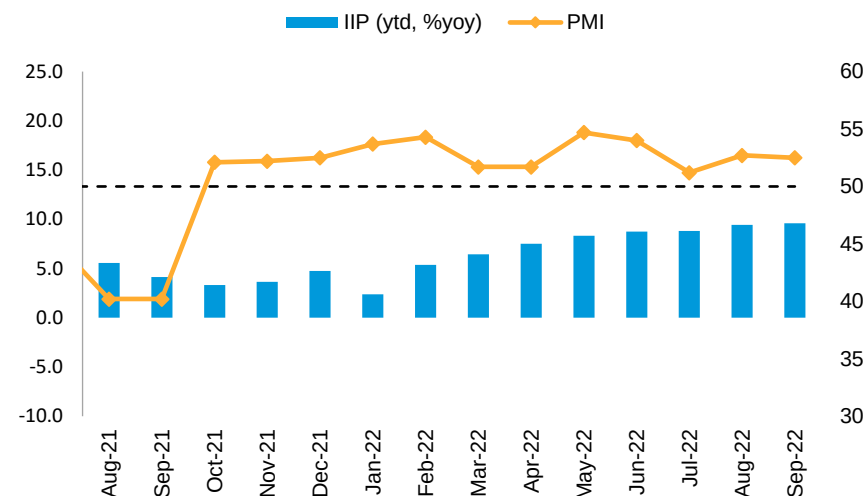


CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

Số lượng đơn hàng mới tiếp tục tăng, nhu cầu chủ yếu tới từ khách hàng trong nước. PMI tháng 9 của Việt Nam đạt 52.7, là tháng thứ 12 liên tiếp duy trì trên 50 điểm. Các nhà sản xuất vẫn lạc quan về triển vọng kinh doanh dù một số doanh nghiệp bắt đầu phản hồi về việc khách hàng nước ngoài có nhu cầu yếu hơn trước.

Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP 9 tháng tăng 9.6% YoY, trong đó công nghiệp nhẹ vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng cao, đặc biệt là nhóm ngành phụ trợ khai khoáng, sản xuất đồ uống, dệt may, da giày và các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

PMI duy trì trên 50 điểm tháng thứ 12 liên tiếp



Nguồn: GSO, PSI tổng hợp

Áp lực chi phí đầu vào giảm và số lượng đơn hàng mới tiếp tục tăng là cơ sở cho ngành sản xuất cải thiện. Dù vậy, số lượng đơn hàng xuất khẩu tăng chậm là tín hiệu sớm cho thấy tăng trưởng những tháng tới sẽ thấp hơn giai đoạn trước. Tình hình kinh doanh thực tế cũng bắt đầu có dấu hiệu không còn quá thuận lợi với số lượng tồn kho thành phẩm tăng lên do tốc độ bán hàng chậm lại.

Chúng tôi cho rằng nhu cầu tiêu dùng nội địa tiếp tục ổn định trong thời gian tới để hỗ trợ ngành sản xuất.

XUẤT NHẬP KHẨU TĂNG TRƯỞNG TÍCH CỰC



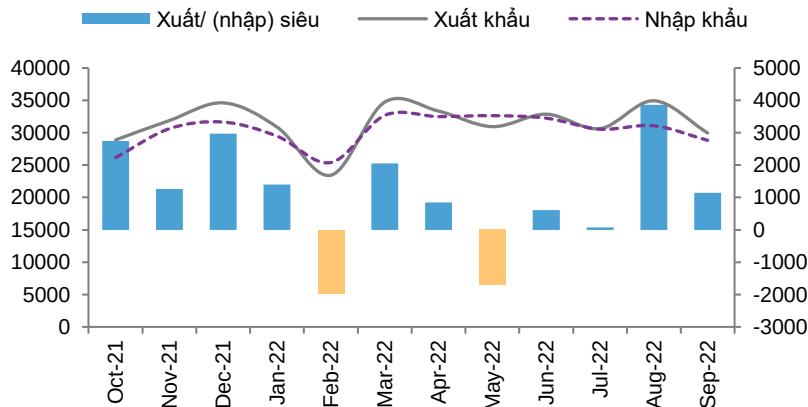
CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 9 tháng đạt 556.7 tỷ USD, tăng 15.3% so với cùng kỳ.

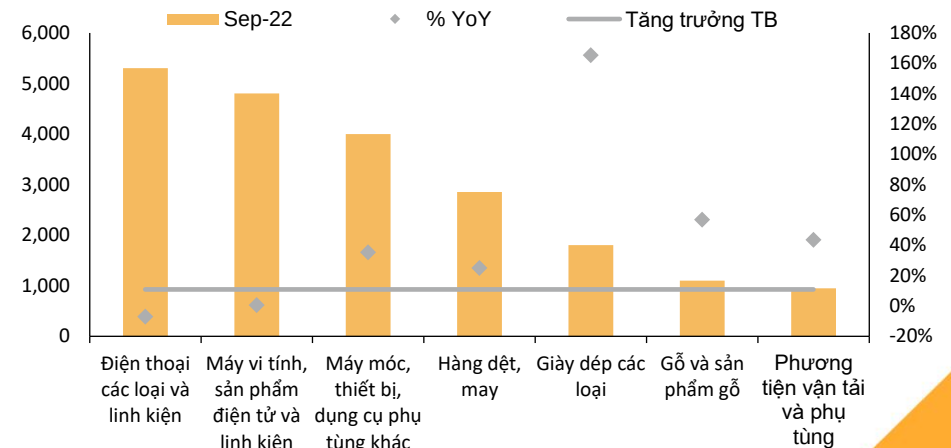
Hoạt động xuất khẩu đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế trong 9 tháng đầu năm 2022. Cán cân thương mại lũy kế từ đầu năm đến hết tháng 9 thặng dư 6.3 tỷ USD. Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục đóng góp chủ yếu về giá trị hàng xuất khẩu. Nhóm các doanh nghiệp trong nước hoạt động trong ngành dệt may, da giày, sản xuất gỗ chứng kiến tăng trưởng nhanh từ đầu năm tới nay nhờ nhu cầu từ các thị trường chính như Mỹ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc hồi phục so với năm trước.

Quý IV thường là cao điểm xuất khẩu các mặt hàng thời trang, thực phẩm. Do đó, chúng tôi kỳ vọng xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng cao trong quý IV dựa trên việc các doanh nghiệp sản xuất đã bắt đầu mua nhiều nguyên liệu đầu vào hơn để phục vụ các đơn hàng mới.

Giá trị xuất, nhập khẩu hàng tháng (triệu USD)



Top các mặt hàng xuất khẩu tháng 9



Nguồn: GSO, PSI tổng hợp

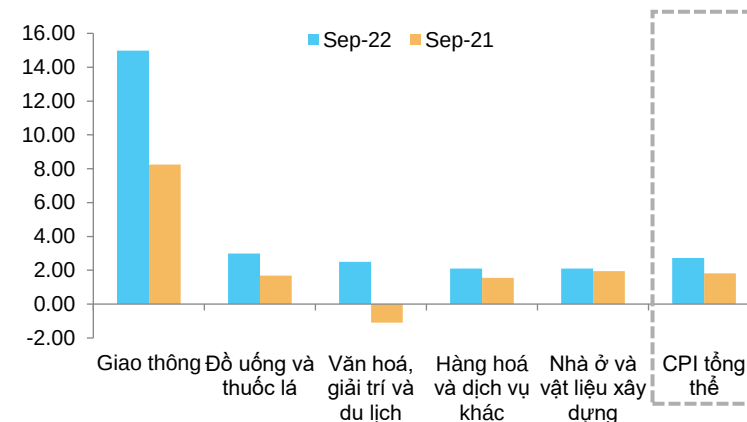
Lạm phát tăng chậm lại đáng kể.

CPI 9 tháng đầu năm tăng 2.73% YoY. Tốc độ tăng của CPI đã chậm lại đáng kể trong 2 tháng gần nhất nhờ giá nguyên vật liệu đầu vào sản xuất nhiều hàng hóa và chi phí vận chuyển giảm đã giúp hạ giá đầu ra nhiều hàng hóa. Sự gia tăng của nhu cầu tiêu dùng sẽ là yếu tố chính tác động lên CPI của Việt Nam trong những tháng tới trong bối cảnh áp lực chi phí sản xuất đang giảm dần.

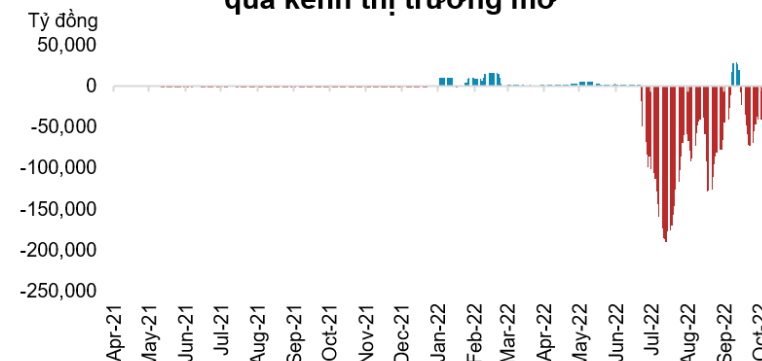
Ngoài ra, Ngân hàng Nhà nước cũng nỗ lực kiểm soát lạm phát bằng cách thắt lại cung tiền. Kể từ khi mở lại kênh tín phiếu đến nay, NHNN đã hút ròng gần 5.8 triệu tỷ đồng ra khỏi lưu thông chỉ trong 74 ngày. Cộng với việc giới hạn tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống ngân hàng cả năm 2022 ở mức 14%, NHNN đã thành công kiềm chế đà tăng của lạm phát trong năm 2022.

Chúng tôi cho rằng lạm phát cả năm 2022 có thể được kiểm soát quanh mức 4% nhưng áp lực lạm phát vẫn sẽ hiện hữu trong năm 2023.

CPI 9 tháng



Hoạt động bơm/hút ròng tiền của NHNN qua kênh thị trường mở

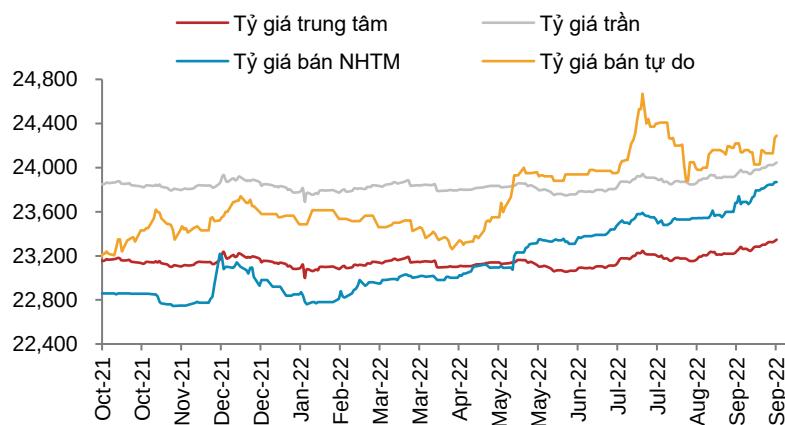


Nguồn: GSO, SBV, PSI tổng hợp

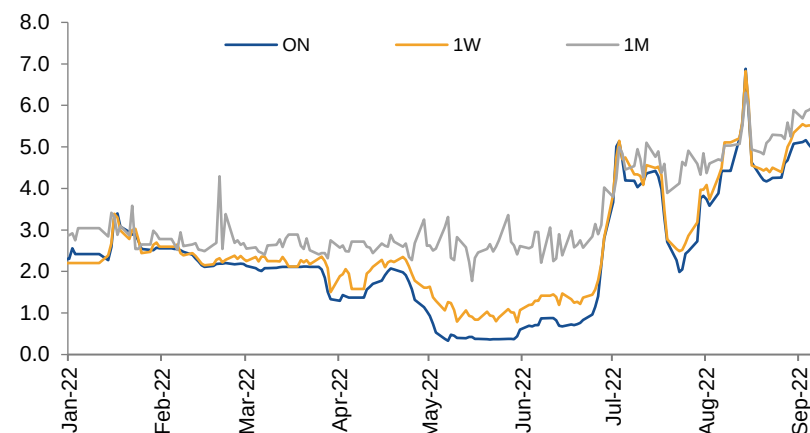
Tỷ giá USD/VND tăng 5.4% từ đầu năm tới nay. Việc FED liên tục mạnh tay tăng lãi suất khiến cho đồng USD mạnh lên đáng kể. Chênh lệch lãi suất đã khiến VND giảm giá so với USD. Kể từ đầu tháng 9, NHNN đã ngừng mua can thiệp trên thị trường ngoại hối. Trong tháng 9, tỷ giá USD/VND tăng 1.8%.

Lãi suất liên ngân hàng qua đêm chủ yếu duy trì quanh mức 5%/năm và có xu hướng tăng trong những ngày gần đây. NHNN tiếp tục hút tiền về khiến cho thanh khoản hệ thống duy trì ở mức tương đối thấp và lãi suất liên ngân hàng ở quanh 4.5%-5.5%. Mức lãi suất liên ngân hàng hiện tại tuy khiến chi phí vốn của các ngân hàng thương mại tăng lên nhưng sẽ giúp chênh lệch lãi suất giữa USD và VND giảm xuống và không tạo áp lực quá lớn lên tỷ giá. Chúng tôi cho rằng, NHNN sẽ tiếp tục để VND mất giá theo lộ trình.

Tỷ giá USD/VND tăng mạnh



Lãi suất liên ngân hàng tăng vọt



Nguồn: GSO, PSI tổng hợp

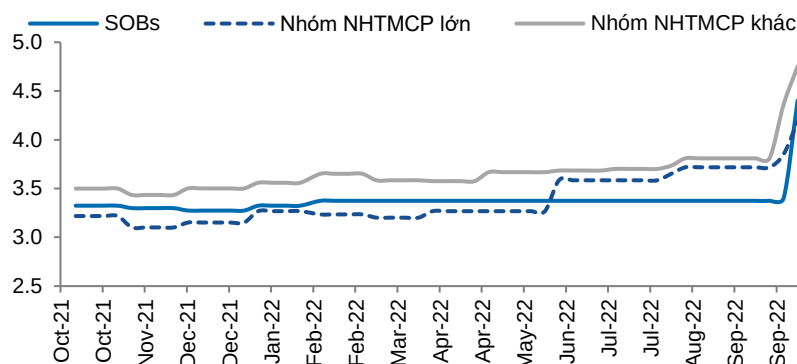
NHNN tăng lãi suất điều hành để làm giảm áp lực tỷ giá. Ngày 22/9/2022, NHNN ra quyết định tăng lãi suất tái cấp vốn và tái chiết khấu 100 bps, trần lãi suất huy động kỳ hạn dưới 6 tháng 75bps. Sau quyết định của NHNN, các NHTM đồng loạt tăng lãi suất khiến cho mặt bằng lãi suất tăng vọt.

Chủ yếu các NHTM tăng mạnh lãi suất ở kỳ hạn ngắn (3 tháng và 6 tháng) cho thấy việc tăng lãi suất gần như chỉ để giải quyết vấn đề thanh khoản của các ngân hàng trong ngắn hạn trong bối cảnh room tín dụng của các ngân hàng không còn nhiều.

Ở các kỳ hạn dài, nhóm ngân hàng quốc doanh điều chỉnh tăng mạnh nhất (+120bps cho kỳ hạn 12 tháng). Các NHTM cổ phần khác có mức tăng nhẹ hơn do đã thực hiện nhiều lần điều chỉnh trước đó.

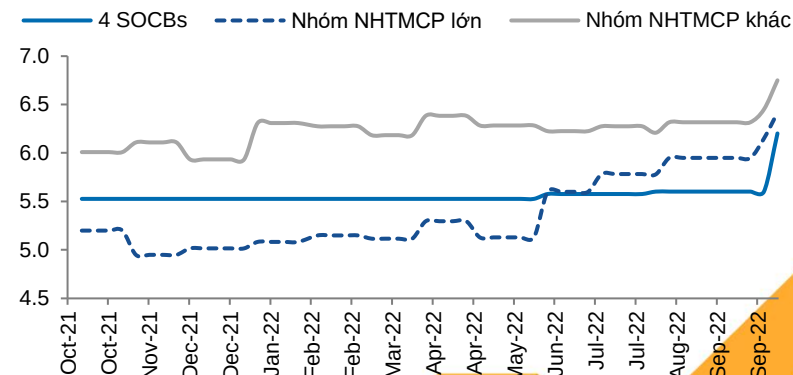
Chúng tôi cho rằng, lãi suất sẽ còn tăng thêm trong thời gian tới do lộ trình tăng lãi suất của FED vẫn tiếp tục gây áp lực lên việc điều hành của NHNN. Môi trường lãi suất cao sẽ gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong việc vay vốn để mở rộng kinh doanh trong ít nhất 2 năm tới.

Lãi suất huy động kỳ hạn 3 tháng



Nguồn: SBV, các NHTM, PSI tổng hợp

Lãi suất huy động 12 tháng





Rủi ro kinh tế thế giới suy thoái ngày càng rõ ràng. Căng thẳng địa chính trị, lạm phát, phong tỏa liên tục ở Trung Quốc khiến triển vọng tăng trưởng của kinh tế thế giới trở nên kém tươi sáng.



Kinh tế Việt Nam tăng trưởng mạnh từ mức nền thấp. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng đà tăng sẽ khó duy trì trong giai đoạn quý 4/2022 và 2023 khi Việt Nam bắt đầu thấy rõ ảnh hưởng đáng kể từ việc nhu cầu từ các bạn hàng quốc tế giảm mạnh.



Lạm phát được kiểm soát tốt nhờ NHNN điều hành cung tiền chặt chẽ và chi phí đầu vào sản xuất giảm nhẹ. Tuy nhiên, áp lực lạm phát trong năm 2023 vẫn sẽ hiện hữu rõ ràng.



Áp lực tỷ giá tiếp tục tăng. Lãi suất USD tăng nhanh củng cố sức mạnh của đồng bạc xanh sẽ gây thêm áp lực lên điều hành tỷ giá của Ngân hàng Nhà nước. Chúng tôi cho rằng, NHNN sẽ tiếp tục để VND mất giá theo lộ trình, tránh dòng vốn quốc tế chảy khỏi Việt Nam.



Mặt bằng lãi suất tăng đáng kể. Việc NHNN tăng lãi suất điều hành chính thức nâng mặt bằng lãi suất của Việt Nam lên mạnh so với giai đoạn trước. Chúng tôi cho rằng, lãi suất sẽ còn tăng thêm trong thời gian tới do lộ trình tăng lãi suất của FED vẫn tiếp tục gây áp lực lên việc điều hành của NHNN. Thời kỳ tiền rẻ chấm dứt và dự kiến chi phí sử dụng vốn của toàn bộ nền kinh tế sẽ tăng lên trong ít nhất là 2 năm tới.

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Trần Anh Tuấn, CFA

Giám đốc Trung tâm Phân Tích

Email: tuanta@psi.vn

Đặng Trần Hải Đăng

Phó Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: dangdth@psi.vn

Bùi Đăng Thành

Trưởng Bộ phận Quan hệ Quốc tế

Email: thanhbd@psi.vn

Đồng Việt Dũng

Chuyên viên cao cấp

Phòng Phân tích Doanh nghiệp

Email: dungdv@psi.vn

Nguyễn Minh Quang

Chuyên viên IR

Phòng Truyền thông – Chỉ số

Email: quangnm@psi.vn

Phạm Hoàng

Chuyên viên cao cấp

Phòng Phân tích Doanh nghiệp

Email: phamhoang@psi.vn

Vũ Thị Ngọc Lê

Chuyên viên cao cấp

Phòng Phân tích Doanh nghiệp

Email: levtn@psi.vn

Vũ Huyền Hà My

Chuyên viên Truyền thông

Phòng Truyền thông và - Chỉ số

Email: myvhh@psi.vn

Tô Quốc Bảo

Chuyên viên cao cấp

Phòng Phân tích Doanh nghiệp

Email: baotq@psi.vn

Nguyễn Đức Duy

Chuyên viên cao cấp

Phòng Phân tích Doanh nghiệp

Email: duynd@psi.vn

Nguyễn Quỳnh Trang

Chuyên viên cao cấp

Phòng Truyền thông – chỉ số

Email: trangnq@psi.vn



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

PSI

LIÊN HỆ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: + 84 4 3934 3888 - Fax: +84 3934 3999 - Website: www.psi.vn



Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Lầu 1, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-8) 3914 6789
Fax: (84-8) 3914 6969



Chi nhánh TP. Vũng Tàu

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, Tp. Vũng Tàu
Điện thoại: (84-64) 254520/22/23/24/26
Fax: (84-64) 625 4521



Chi nhánh TP. Đà Nẵng

Tầng G và Tầng 1, Tòa nhà PVcomBank Đà Nẵng, Lô A2.1 đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại: (84-236) 389 9338
Fax: (84-236) 38 9933

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này. Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán.

Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.



www.psi.vn